

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
NÓI 1**

Số tín chỉ: 02

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc

Năm 2022

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc

1. Tên học phần: Nói 1
2. Mã học phần: NNTQ 025
3. Số tín chỉ: 2 (2,0)
4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ nhất (kỳ 1)
5. Phân bổ thời gian

- Lên lớp: 30 giờ lý thuyết, 0 giờ thực hành

- Tự học: 60 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Không

7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	TS. Phạm Thị Hồng Trang	0966518898	pthtrang@saodo.edu.vn
2	ThS. Bùi Thị Trang	0978693593	bttrang@saodo.edu.vn
3	TS. Nguyễn Xuân Giang	0912779326	nxgiang@saodo.edu.vn
4	ThS. Nguyễn Thị Xuyên	0988964751	ntxuyen@saodo.edu.vn

8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần Nói 1 dành cho sinh viên mới bắt đầu làm quen với kỹ năng nói tiếng Trung Quốc. Học phần gồm 14 bài, trang bị các kiến thức cơ bản về ngữ âm, chữ Hán, từ vựng và ngữ pháp cơ bản để thực hiện giao tiếp cơ bản như: Chào hỏi, giới thiệu bản thân, mua bán, học tập, ... Các bài tập trong học phần được thiết kế tập trung rèn luyện, củng cố vốn từ vựng, kỹ năng nói theo chủ đề tương ứng với nội dung từng bài.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1 Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng mục tiêu CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Trang bị cho người học kiến thức về hệ thống ngữ âm trong tiếng Trung.	2	[1.2.1.2.a]
MT1.2	Trang bị cho người học vốn từ vựng, ngữ pháp, các	2	[1.2.1.2.c]

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng mục tiêu CTĐT
	cấu trúc ngữ pháp cơ bản để có thể đặt câu, viết đoạn văn, đoạn hội thoại ở trình độ sơ cấp.		
MT1.3	Giúp người học nắm được các các bộ thủ chữ Hán và viết chữ đúng quy tắc.	2	[1.2.1.2.a]
MT2	Kỹ năng	2	
MT2.1	Rèn luyện kỹ năng phát âm, đọc hiểu được các câu, đoạn hội thoại trong chương trình học.	2	[1.2.2.2]
MT2.2	Hội thoại, đọc thoại được trong chủ đề giao tiếp ở trình độ sơ cấp.	2	[1.2.2.2]
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm	2	
MT3.1	Sử dụng đúng các kiến thức đã học trong các tình huống giao tiếp thực tế trong đời sống xã hội.	2	[1.2.3.1]
MT3.2	Sinh viên có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	2	[1.2.3.1]

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng CDR của CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Vận dụng được các kiến thức về ngữ âm để có thể phát âm chuẩn, chính xác; đọc đúng ngữ điệu.	2	[2.1.5]
CDR1.2	Áp dụng kiến thức về từ vựng, ngữ pháp, các cấu trúc câu cơ bản để có thể mô phỏng đặt câu, viết đoạn văn, đoạn hội thoại ở trình độ sơ cấp.	2	[2.1.5]
CDR1.3	Áp dụng từ vựng và cấu trúc ngữ pháp đã học để đọc và dịch bài khóa, làm bài tập trình độ sơ cấp.	2	[2.1.5]
CDR2	Kỹ năng		
CDR2.1	Phát âm chuẩn và sử dụng đúng các từ mới liên quan đến chủ đề trong chương trình học.	5	[2.2.1]
CDR2.2	Vận dụng từ vựng và cấu trúc ngữ pháp đã học mô phỏng hội thoại theo các chủ đề.	4	[2.2.1]
CDR2.3	Giao tiếp được bằng tiếng Trung ở trình độ sơ cấp.	4	[2.2.1]

CĐR học phần	Mô tả CĐR học phần	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng CĐR của CTĐT
CĐR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CĐR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	2	[2.3.1]
CĐR3.2	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	2	[2.3.1]
CĐR3.3	Tuân thủ theo văn hoá giao tiếp của người nói tiếng Trung Quốc trong thực hành kỹ năng nói và biết gìn giữ văn hoá giao tiếp của Việt Nam trong giao tiếp hằng ngày và trong công việc.	2	[2.3.1]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần								
		CDR1			CDR2			CDR3		
		CDR1.1	CDR1.2	CDR1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3
1	第一课 你好	2			2				2	
2	第二课 你好吗	2		2	2	2	2		2	
3	第三课 你吃什么	2	2	2	2	2	2	2	2	2
4	第四课 多少钱	2	2	2	2	2	2	2	2	2
5	第五课 图书馆在哪儿	2	2	2	2	2	2	2	2	2
6	第六课 我来介绍一下儿	2	2	2	2	2	2	2	2	2
7	第七课 你身体好吗	2	2	2	2	2	2	2	2	2
8	第八课 你是哪国人	2	2	2	2	2	2	2	2	2
9	第九课 你家有几口人	2	2	2	2	2	2	2	2	2
10	第十课 现在几点	2	2	2	2	2	2	2	2	2
11	第十一课 办公楼在教学楼北边	2	2	2	2	2	2	2	2	2
12	第十二课 要红的还是要蓝的	2	2	2	2	2	2	2	2	2
13	第十三课 您给我介绍介绍	2	2	2	2	2	2	2	2	2
14	第十四课 咱们去尝尝, 好吗	2	2	2	2	2	2	2	2	2

11. Đánh giá học phần

11.1. Ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra học phần

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Phương pháp kiểm tra đánh giá (Hình thức, thời gian, thời điểm)	CĐR của học phần			Ghi chú
					CĐR1	CĐR2	CĐR3	
1	Điểm thường xuyên	1 điểm	20%	- Bài tập cá nhân. - Thực hành hội thoại. - Làm việc nhóm. - Điểm chuyên cần.	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3.	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3.	CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Kiểm tra giữa học phần	1 điểm	30%	Vấn đáp (10 phút/sv)	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3.	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3.	CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.	
3	Thi kết thúc học phần	1 điểm	50%	Vấn đáp (15 phút/sv)	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3.	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3.	CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.	

11.2. Cách tính điểm học phần

Điểm học phần là trung bình cộng các điểm thành phần đã nhân trọng số. Tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm điểm 4.

12. Yêu cầu học phần

- Tham gia tối thiểu 80% số giờ học trên lớp.
- Đọc và hoàn thành các bài tập tài liệu bắt buộc và tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: Điện thoại smart phone, vở ghi, bút,...

13. Tài liệu phục vụ học phần

Tài liệu chính:

- [1] - Đại học Sao Đỏ (2022), *Nói 1*.
- [2] - Mã Tiến Phi chủ biên (2011), *Giáo trình khẩu ngữ Tiếng Hán - Nhập môn thương*, Nhà xuất bản Đại ngôn ngữ Bắc Kinh.

Tài liệu tham khảo:

- [3] - Trần Thị Thanh Liêm (2018), *Giáo trình Hán ngữ 1*, Nhà xuất Đại học quốc gia Hà Nội.

[4] - Trần Thị Thanh Liem (2021), *Giáo trình Hán ngữ 2*, Nhà xuất Đại học quốc gia Hà Nội.

14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy - học

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
1	<p>第一课 你好</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luyện phát âm thanh mẫu, vận mẫu, thanh điệu, âm tiết. - Phát âm đúng các từ mới và bài khóa. - Mô phỏng theo nội dung bài khóa. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、语音 二、生词 三、课文 四、综合练习</p>	2 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, vấn đáp, hội thoại</p> <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ mới. + Nhận xét, đánh giá, sửa lỗi phát âm. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 3 - 7. [2]: Trang 3 - 7. [3]: Trang 23 - 34. + Lắng nghe, quan sát, luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi. + Ghi âm bài khóa, từ mới. + Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 6 - 7. 	CDR1.1, CDR2.1, CDR3.2.
2	<p>第二课 你好吗</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luyện phát âm các thanh mẫu /b, p, m, f, d, t, n, l, g, k, h/, vận mẫu mới /a, o, e, i, u, ü, er/ và bảng ghép vần. - Phát âm đúng phiên âm các từ mới và bài khóa. - Hiểu nghĩa và viết được các từ mới trong bài. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、语音 二、生词 三、课文 四、综合练习</p>	2 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, vấn đáp, hoạt động nhóm</p> <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ mới. + Giao bài tập hội thoại theo cặp đôi. + Nhận xét, đánh giá, sửa lỗi sai phát âm. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 8 - 12. [2]: Trang 8 - 13. + Lắng nghe, quan sát luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			+ Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 11 - 12.	
3	<p>第三课 你吃什么</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luyện phát âm các âm tiết. - Phát âm đúng phiên âm các từ vựng và bài khóa. - Cấu trúc hỏi giá sản phẩm. - Đặt được câu với các từ vựng. - Đọc và dịch được nội dung bài khóa ra tiếng Việt. - Mô phỏng theo nội dung bài khóa. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、语音</p> <p>二、生词</p> <p>三、课文</p> <p>四、综合练习</p>	2 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, vấn đáp, hội thoại, hoạt động nhóm</p> <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ vựng. + Hướng dẫn một số cấu trúc ngữ pháp có trong bài. + Giao bài tập hội thoại theo cặp, cá nhân. + Nhận xét, đánh giá, sửa lỗi sai phát âm <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 13 - 15. [2]: Trang 15 - 19. [3]: Trang 63 - 69. + Lắng nghe, luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi. + Luyện đọc hội thoại theo cặp đôi, ghi âm từ mới và bài khóa. + Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 15 - 16. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.2.
4	<p>第四课 多少钱</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm bắt và phát âm đúng thanh mẫu / j, q, x/ và vận mẫu /ia, ie, iao, iou (iu), ian, in, iang, ing, iong, ue, üan, ün/. - Phát âm đúng phiên âm các từ mới và bài khóa. - Hiểu nghĩa và viết được các từ vựng trong bài. - Đặt được câu với các từ mới. 	2 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, vấn đáp, hội thoại, đóng vai</p> <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ mới. + Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa. + Xây dựng tình huống “đi ngân hàng đổi tiền” với hai nhân vật A (người đổi tiền), B (nhân viên 	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>- Đọc và dịch được nội dung bài khóa ra tiếng Việt.</p> <p>- Mô phỏng theo nội dung bài khóa.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、生词 二、课文 三、练习</p>		<p>ngân hàng).</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá, sửa lỗi phát âm.</p> <p>Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 17 - 20. [2]: Trang 22 - 27. [3]: Trang 86-97.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, luyện phát âm, quan sát ghi chép, trả lời câu hỏi.</p> <p>+ Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 20 - 22.</p>	
5	<p>第五课 图书馆在哪儿</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <p>- Nắm bắt phương thức và phát âm đúng các thanh mẫu /z, c, s, zh, ch, sh, r/ và vận mẫu / ua, uo, uai, uei (ui), uan, uen (un), uang, ueng/.</p> <p>- Phát âm đúng phiên âm các từ vựng và bài khóa.</p> <p>- Hiểu nghĩa và viết được các từ mới trong bài.</p> <p>- Đặt được câu với các từ mới và cấu trúc ngữ pháp mới.</p> <p>- Mô phỏng theo nội dung bài khóa.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、生词 二、课文 三、练习</p>	2 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, vấn đáp, nhóm, hội thoại</p> <p>Giảng viên:</p> <p>+ Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ vựng.</p> <p>+ Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa.</p> <p>+ Hướng dẫn một số cấu trúc ngữ pháp có trong bài.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá, sửa lỗi sai phát âm và đặt câu.</p> <p>Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 23 - 26. [2]: Trang 30 - 36. [3]: Trang 46 - 55.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi.</p> <p>+ Hoàn thành bài tập trong: [1]: Trang 27 - 28.</p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.
6	<p>第六课 我来介绍一下儿</p> <p>Mục tiêu bài:</p>	2 (2LT,	<p>Thuyết trình, vấn đáp, hoạt động nhóm.</p>	CDR1.1, CDR1.2,

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>- Phát âm đúng phiên âm các từ mới và bài khóa.</p> <p>- Hiểu nghĩa và viết được các từ mới trong bài.</p> <p>- Đặt được câu với từ mới và cấu trúc ngữ pháp trọng điểm như: “是”字句 (1)、定语和结构助词“的”, ...</p> <p>- Đọc và dịch được nội dung bài khóa ra tiếng Việt.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、生词</p> <p>二、课文</p> <p>三、练习</p>	0TH)	<p>Giảng viên:</p> <p>+ Hướng dẫn sinh viên phát âm, viết từ mới, đặt câu đúng cấu trúc ngữ pháp.</p> <p>+ Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa.</p> <p>+ Giao bài tập thực hành hội thoại theo cặp đôi với chủ đề: 介绍你自己和你周围的人或物.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá, sửa lỗi sai phát âm và đặt câu.</p> <p>Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 29 - 33. [2]: Trang 40 - 47. [3]: Trang 137 - 151.</p> <p>+ Lắng nghe, luyện phát âm, quan sát ghi chép.</p> <p>+ Phản xạ trả lời nhanh câu hỏi của giảng viên.</p> <p>+ Đặt câu theo cấu trúc.</p> <p>+ Hoàn thành bài thực hành hội thoại theo cặp đôi theo chủ đề.</p> <p>+ Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 30 - 34.</p>	CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.
7	<p>第七课 你身体好吗</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <p>- Phát âm đúng phiên âm các từ mới và đọc lưu loát bài khóa.</p> <p>- Hiểu nghĩa và viết được các từ mới trong bài.</p> <p>- Đặt được câu với các từ mới và cấu trúc ngữ pháp trọng</p>	4 (2LT, 0TH, 2KT)	<p>Thuyết trình, vấn đáp, đóng vai, hoạt động nhóm</p> <p>Giảng viên:</p> <p>+ Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ vựng.</p> <p>+ Hướng dẫn một số cấu trúc ngữ pháp có trong bài.</p> <p>+ Xây dựng tình huống,</p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>điểm như: 挺...的、主谓句、疑问句、反正疑问句, ...</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、生词 二、课文 三、练习</p> <p>* Kiểm tra giữa học phần</p>		<p>yêu cầu sinh viên đóng vai: 朋友见面, 互相询问对方身体、学习、生活等方面的情况。</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá, sửa lỗi sai phát âm và đặt câu.</p> <p>Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 35 - 40. [2]: Trang 49 - 56.</p> <p>+ Lắng nghe, luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi. + Ghi âm bài khóa, từ mới. + Thuật lại bài khóa. + Hoàn thành nhiệm vụ được giao. + Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 38 - 40. + Nghiêm túc hoàn thành bài kiểm tra giữa học phần theo hình thức vấn đáp.</p>	
8	<p>第八课 你是哪国人</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <p>- Phát âm đúng phiên âm các từ mới và bài khóa. - Hiểu nghĩa và viết được các từ mới trong bài. - Đặt được câu với các từ mới và cấu trúc ngữ pháp trọng điểm như: 疑问句、介词结构. - Thiết kế bài hội thoại theo nội dung bài khóa.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、生词 二、课文</p>	2 (2LT, OTH,)	<p>Thuyết trình, vấn đáp, hội thoại, đóng vai.</p> <p>Giảng viên:</p> <p>+ Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ mới. + Hướng dẫn một số cấu trúc ngữ pháp có trong bài. + Xây dựng chủ đề, yêu cầu sinh viên phân nhóm đóng vai: (1) 会话题目: 你是哪国人? - 会话角色: 朴英子和一个中国学生; (2) 会话题目: 今天下午你做什么? - 会话角</p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	三、练习		色：王先生和李先生。 + Nhận xét, đánh giá, sửa lỗi sai phát âm và đặt câu. Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 41 - 48 . [2]: Trang 57 - 68. [3]: Trang 96 - 113. + Lắng nghe, luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi. + Ghi âm từ mới và thuật lại bài khóa. + Hoàn thành nhiệm vụ được giao theo nhóm. + Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 44 - 47.	
9	第九课 你家有几口人 Mục tiêu bài: - Phát âm đúng phiên âm các từ mới và bài khóa. - Hiểu nghĩa và viết được các từ mới trong bài. - Đặt được câu với các từ mới và cấu trúc ngữ pháp trọng điểm như: 询问家庭人口、询问职业、问年龄. - Dịch được bài khóa sang tiếng Việt. - Thiết kế bài hội thoại theo nội dung bài khóa. Nội dung cụ thể: 一、生词 二、课文 三、练习	2 (2LT, 0TH)	Thuyết trình, vấn đáp, hội thoại, công não Giảng viên: + Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa. + Hướng dẫn một số cấu trúc ngữ pháp có trong bài. + Giao nhiệm vụ hội thoại theo nhóm. + Nhận xét, đánh giá, sửa lỗi sai phát âm và đặt câu. Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 48 - 53. [2]: Trang 69 - 78. [3]: Trang 124-136. + Lắng nghe, quan sát, luyện phát âm, ghi chép. + Phản xạ trả lời nhanh câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa.	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			+ Ghi âm bài khóa, từ mới. + Mô phỏng lại hội thoại theo nhóm. + Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 52 - 55.	
10	<p>第十课 现在几点</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát âm đúng phiên âm các từ mới và bài khóa. - Hiểu nghĩa và viết được các từ mới trong bài. - Đặt được câu với các từ mới và cấu trúc ngữ pháp trọng điểm như: 名词谓语句、钟点的说法. - Thiết kế bài hội thoại theo nội dung bài khóa. <p>Nội dung cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> 一、生词 二、课文 三、练习 	2 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, vấn đáp, hội thoại</p> <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ mới. + Hướng dẫn một số cấu trúc ngữ pháp có trong bài. + Giao bài tập hội thoại theo cặp, cá nhân. + Nhận xét, đánh giá, sửa lỗi sai phát âm và đặt câu. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 56 - 63. [2]: Trang 79 - 85. [3]: Trang 139-144. + Lắng nghe, quan sát, luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi. + Tiến hành hội thoại theo cặp với chủ đề: (1) 会话情景: 你看到这个通知, 告诉你的朋友; 会话角色: 你和你的朋友。 (2) 会话情景: 两个人说时间; 会话角色: 小王和小李。 + Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 59 - 63. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.
11	第十一课 办公楼在教学楼北	2	Thuyết trình, vấn đáp, hội	

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>边</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát âm đúng phiên âm các từ mới và bài khóa. - Hiểu nghĩa và viết được các từ mới trong bài. - Đặt được câu với các từ mới và cấu trúc ngữ pháp trọng điểm: 存在句 (动词“在”、“有”、“是”). - Thiết kế bài hội thoại theo nội dung bài khóa. <p>Nội dung cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> 一、生词 二、课文 三、练习 	(2LT, 0TH)	<p>thoại, hoạt động nhóm</p> <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ mới. + Hướng dẫn một số cấu trúc ngữ pháp có trong bài. + Giao bài tập hội thoại theo cặp, cá nhân. + Nhận xét, đánh giá, sửa lỗi sai phát âm và đặt câu. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 64 - 71 [2]: Trang 91 - 101. + Lắng nghe, quan sát, luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi. + Tiến hành hội thoại theo cặp với chủ đề: (1) 会话情景: 你住在三号楼, 你朋友向你了解三号楼的位置和周围的环境; 会话角色: 你和你朋友。 (2) 会话情景: 这是你们班同学和老师一起照的照片, 你向朋友介绍照片上的人; 会话角色: 你和你朋友。 + Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 68 - 71. 	
12	<p>第十二课 要红的还是要蓝的</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát âm đúng phiên âm các từ mới và bài khóa. - Hiểu nghĩa và viết được các từ mới trong bài. 	2 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, vấn đáp, hội thoại, hoạt động nhóm,</p> <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ mới. + Hướng dẫn một số cấu 	

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>- Đặt được câu với các từ mới và cấu trúc ngữ pháp trọng điểm như: “的”字结构、选择疑问句.</p> <p>- Thiết kế bài hội thoại theo nội dung bài khóa.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、生词 二、课文 三、练习</p>		<p>trúc ngữ pháp có trong bài.</p> <p>+ Giao bài tập hội thoại theo cặp, cá nhân.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá, sửa lỗi sai phát âm và đặt câu.</p> <p>Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 72 - 80. [2]: Trang 102 - 114.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi.</p> <p>+ Tiến hành hội thoại theo cặp với chủ đề: + Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 77 - 80.</p>	
13	<p>第十三课 你给我介绍介绍</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <p>- Phát âm đúng phiên âm các từ mới và bài khóa.</p> <p>- Hiểu nghĩa và viết được các từ mới trong bài.</p> <p>- Đặt được câu với các từ mới và cấu trúc ngữ pháp trọng điểm như: 能愿动词 “想、要”、动词重叠、“又……又……”、一点儿”、“有一点儿”.</p> <p>- Thiết kế bài hội thoại theo nội dung bài khóa.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、生词 二、课文 三、练习</p>	2 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, vấn đáp, hội thoại, hoạt động nhóm</p> <p>Giảng viên:</p> <p>+ Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ mới.</p> <p>+ Hướng dẫn một số cấu trúc ngữ pháp có trong bài.</p> <p>+ Giao bài tập hội thoại theo cặp, cá nhân.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá, sửa lỗi sai phát âm và đặt câu.</p> <p>Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 81 - 90. [2]: Trang 115 - 128.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi.</p> <p>+ Mô phỏng lại hội thoại theo cặp đôi.</p> <p>+ Hoàn thành bài tập</p>	

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
			trong [1]: Trang 85 - 90.	
14	<p>第十四课 咱们去尝尝, 好吗</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát âm đúng phiên âm các từ mới và bài khóa. - Hiểu nghĩa và viết được các từ mới trong bài. - Đặt được câu với các từ mới và cấu trúc ngữ pháp trọng điểm như: - Thiết kế bài hội thoại theo nội dung bài khóa. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、生词 二、课文 三、练习</p>	2 (2LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, vấn đáp, hội thoại, hoạt động nhóm</p> <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hướng dẫn sinh viên phát âm và viết từ mới. + Hướng dẫn cấu trúc ngữ pháp có trong bài. + Giao bài tập hội thoại theo cặp, cá nhân. + Nhận xét, đánh giá, sửa lỗi sai phát âm và đặt câu. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 91 - 97. [2]: Trang 129 - 140. + Lắng nghe, quan sát, luyện phát âm, ghi chép, trả lời câu hỏi. + Tiến hành hội thoại theo cặp với chủ đề: (1) 听说,咱们去尝尝, 好吗? (2) 这是菜单, 请点菜。 (3) 你觉得.....好吃吗? + Hoàn thành bài tập trong [1]: Trang 94 - 97. 	

Hải Dương, ngày 09 tháng 8 năm 2022

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
SAO ĐỎ

TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Đăng Tiên

TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Thị Hoa